

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1993.

Cùng cư trú tại: Thôn 1, xã B.H, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận T ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận T ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn T và Chị Hoàng Thị Ng.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1** Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và Chị Hoàng Thị Ng thuận T ly hôn.

**2.2** Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và Chị Hoàng Thị Ng thỏa thuận giao hai 2 con chung là cháu Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 17/4/2012 ; cháu thứ hai Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 22/6/2015. Cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo pháp luật. Chị Ng không pH cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Ng không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn T nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại biên lai số: AA/2021/ 0001517 ngày 08-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Anh T được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Đường sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND xã B.H;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Hoàng Kim Sơn**